

Số 308/TB-MNSC

Mạo Khê, ngày 28 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên
Năm học 2024-2025**

(Kèm theo Thông tư 09/TT/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT)

1. Số lượng CBQL, giáo viên và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ đào tạo:

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo				Hạng chức danh nghề nghiệp			
			ThS	ĐH	CĐ	TC	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV
Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên		21	1	17	2	1	0	6	13	1
I	Cán bộ quản lý	3	1	2	0	0	0	3	0	0
1	Hiệu trưởng	1	1					1		
2	Phó hiệu trưởng	2		2				2		
II	Giáo viên	17	0	14	2	1	0	3	13	1
1	Nhà trẻ	5		3	1	1			4	1
2	Mẫu giáo	12		11	1		0	3	9	
III	Nhân viên									
Vị trí việc làm chuyên môn dùng chung		1	1	1	0	0	0			
1	Văn thư									
2	Kế toán	1	0	1	0	0	0			
3	Thủ quỹ									
4	Thư viện									
Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ		6	0	0	0	0	0	0	0	0
1	Y tế									
2	Nhân viên Bảo vệ	2								
3	Nhân viên Phục vụ	1								
4	Nhân viên Nấu ăn	4								

2. Số lượng, tỷ lệ CBQL, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp

STT	Nội dung	Tổng số	Chuẩn nghề nghiệp			
			Tốt	Khá	TB	Kém
	Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên	20	15	5		
I	Cán bộ quản lý	3	3			
1	Hiệu trưởng	1	1			
2	Phó hiệu trưởng	2	2			
II	Giáo viên	17	12	5		
1	Nhà trẻ	5	4	1		
2	Mẫu giáo	12	8	4		
Tổng cộng		20	15	5		
Tỷ lệ %			75	25		

3. Số lượng, tỷ lệ CBQL, Gv hoàn thành BDTX hàng năm

STT	Nội dung	Tổng số	Bồi dưỡng thường xuyên	
			Hoàn thành	Không hoàn thành
	Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên	20	20	
I	Cán bộ quản lý	3	3	
1	Hiệu trưởng	1	1	
2	Phó hiệu trưởng	2	2	
II	Giáo viên	17	17	
1	Nhà trẻ	5	5	
2	Mẫu giáo	12	12	
Tổng cộng		20	20	
Tỷ lệ %			100	

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Phương Thảo